

Số: 78/2023/QĐ-PT

Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Hải;

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Nam;

Ông Bùi Xuân Trọng.

Sau khi xét xử sơ thẩm, Bản án dân sự sơ thẩm số 02/2023/DS-ST ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố A bị kháng cáo như sau:

Ngày 17/01/2023, nguyên đơn bà Đỗ Thị B có đơn kháng cáo toàn bộ Bản án dân sự sơ thẩm số 02/2023/DS-ST ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố A.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 28/8/2023, nguyên đơn bà Đỗ Thị B và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là UBND huyện A1, thành phố A, bà Đỗ Thị Y, chị Ngô Thị L, anh Phạm Văn T, chị Nguyễn Thị Thu H, anh Bùi Văn C, chị Nguyễn Thị N vắng mặt không có lý do; anh Nguyễn Thành Đ vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt; Luật sư Nguyễn Văn K là người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn có đơn xin hoãn phiên tòa với lý do trùng lịch phiên tòa khác. Căn cứ khoản 2 Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 30/9/2023, bà Đỗ Thị B và luật sư bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bà B vắng mặt không có lý do.

Như vậy, bà Đỗ Thị B là người kháng cáo đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng đều vắng mặt tại phiên tòa không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Do đó, đây là trường hợp được coi là người kháng cáo từ bỏ việc kháng cáo.

Về án phí: Bà Đỗ Thị B phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định. Tuy nhiên, do bà Đỗ Thị B là người cao tuổi nên được miễn án phí dân sự phúc

thẩm.

Căn cứ Điều 289, Điều 295, khoản 3 Điều 296, Điều 312 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số 237/2023/TLPT-DS ngày 14 tháng 6 năm 2023 về việc “Tranh chấp về thừa kế tài sản và yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất”, giữa:

*** Nguyên đơn:** Bà Đỗ Thị B, sinh năm 1946; Nơi cư trú: Thôn B1, xã B2, huyện A1, thành phố A.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn K, luật sư Văn phòng luật sư K1, thuộc Đoàn luật sư thành phố A.

*** Bị đơn:**

- Ông Hoàng Văn Z(tức Z1), sinh năm 1949 và bà Đỗ Thị Z2, sinh năm 1957; Nơi cư trú: Thôn Z3, xã Z4, huyện A1, thành phố A.

- Anh Hoàng Văn G, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Thôn Z3, xã Z4, huyện A1, thành phố A.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ủy ban nhân dân huyện A1, thành phố A; Địa chỉ: 17 đường A3, thị trấn A1, huyện A1, thành phố A.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Mạnh J, chức vụ: Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện A1.

- Bà Đỗ Thị Y, sinh năm 1962; Nơi cư trú: Thôn Z3, xã Z4, huyện A1, thành phố A.

- Chị Ngô Thị L, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Thôn Z3, xã Z4, huyện A1, thành phố A.

- Anh Phạm Văn T, sinh năm 1993 và bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Thôn T1, xã T2, huyện T3, thành phố A.

- Anh Bùi Văn C, sinh năm 1983 và chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Tổ C1, thị trấn C2, huyện A1, thành phố A.

- Anh Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1974; Nơi cư trú: Số 40/298 Đ1, Đ2, phường Đ3, quận Đ4, thành phố A.

2. Bản án dân sự sơ thẩm số 02/2023/DS-ST ngày 10/01/2023 của Tòa án nhân dân thành phố A có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này (ngày

30/9/2023).

3. Về án phí: Miễn án phí dân sự phúc thẩm cho bà Đỗ Thị B.

4. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND TP A;
- VKSND TP A;
- Cục THADS TP A;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Phòng HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hoàng Thị Bích Hải